

Bản án số: 162/2026/HSST
Ngày: 30/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Hoàng Tuấn Anh và Trần Thị Hương Trà.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2026/TLST-HS ngày 29/5/2026 đối với:

Các bị cáo:

1. **Đoàn Văn S**; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Ú, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Là con ông Đoàn Văn T và bà Đỗ Thị V; Vợ là Lý Thu H (đã ly hôn), đã có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không ; Tiền sự : Ngày 12/4/2018 bị Công an quận Thanh Xuân xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (chưa chấp hành nộp tiền phạt); Nhân thân : Ngày 27/10/2011 bị Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/1/2026 đến nay, hiện bị can đang bị tạm giam tại Phân trại Mỹ Đức, Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội.

2. **Đỗ Xuân T**; Sinh năm: 1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Nhân T, xã Ú, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Là con ông Đỗ Văn T và bà Bùi Thị D; Vợ là Nguyễn Thu Hà đã có 02 con, sinh năm 2010 và năm 2015; Tiền án, tiền sự : Không; Hiện bị can được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

UBND xã Ứng Hoà, TP Hà Nội.

Ông Đỗ Văn Đoàn – SN 1963; Trú tại: Thôn Nhân Trai, xã Ứng Hoà, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 17h ngày 08/9/2025, Đoàn Văn S ở thôn Nhân Trai, Ứng Hoà, Hà Nội đi tìm đánh ông Đỗ Văn Đoàn là người cùng thôn. Khi đi đến trang trại của ông Đoàn Hanh thấy ông Đoàn đang đứng ở bờ ruộng. S liền đi đến vừa chửi, vừa dùng tay

đám nhiều phát vào đầu, mặt ông Đoàn, sau đó có người can ngăn nên S đi về.

Khoảng 17h ngày 10/9/2025, Đỗ Xuân T là em trai ông Đoàn đi xe mô tô biển số 29B2 - 746.75 trên đường liên thôn thì gặp S đang đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 29X1-226.23, biết anh trai bị S đánh nên giữa S và T xảy ra xô sát. T dùng chân đạp trúng vào tay của S làm S và xe mô tô của S ngã, đổ xuống đường, T xông đến dùng tay đâm 3 - 4 phát trúng vào vùng mặt của S, cả hai xông vào vật nhau dưới đường, S dùng miệng cắn vào cánh tay trái của T. Hai bên đánh nhau khoảng 15 phút thì được người đi đường xông vào can ngăn.

Vẫn chưa nguôi bực tức, S quay về trang trại lấy dao rồi lên xe máy đi tìm đánh T. Khi đi đến trang trại của T nhưng không có ai ở nhà, nhìn thấy 01 xe máy điện đang dựng ở sân, S liền dùng dao đâm chém liên tiếp vào xe. Sau đó, S tiếp tục cầm dao đi xe máy ra khu vực đình thôn Nhân Trai. Khi đến trước cửa hàng bán rau, thịt của chị Nguyễn Thị Huệ ở cùng thôn, S cầm dao chỉ vào cháu ngoại của chị Huệ là Nguyễn Kim Anh và con gái của T là Đỗ Bích Ngọc đang ngồi trong quán, hỏi “*Có phải con thằng T Hà không*”. Lo sợ S sẽ đánh cháu Ngọc nên chị Huệ nói lại “*Con tao hết đây*” thì S đi xe máy đến trước cổng nhà ông Đoàn định gây sự nhưng có người can ngăn nên S bỏ đi về.

Đỗ Xuân T nghe có người nói S cầm dao đi tìm đánh con gái T ở quán nhà chị Huệ, lại biết S đã đến trang trại đập phá xe máy điện nên T quay lại nhà ông Đoàn kể cho ông Đoàn nghe. Nghe xong, ông Đoàn bức xúc bảo T chở đi tìm đánh S. Ông Đoàn cầm theo 01 gậy tre, còn T cầm theo 01 đoạn gậy tuýp sắt chở nhau đến thẳng trang trại của S ở giữa đồng. Đến nơi, ông Đoàn vừa chửi vừa dùng gậy tre đập vào cửa nhà S, S liền cầm 01 tuýp sắt chạy ra đánh nhau với T thì bị T dùng tuýp sắt vụt trúng bàn tay phải khiến S bỏ chạy vào trong nhà. Sau đó, T và ông Đoàn đứng ngoài chửi một lúc thì được người dân can ngăn nên sự việc mới tạm lắng xuống.

Hậu quả:

- Đoàn Văn S bị thương tích đi sơ cứu vết thương ở điểm Trạm y tế Đông Lỗ rồi chuyển khám, nằm viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Vân Đình từ ngày 10/9/2025 đến 17/9/2025 thì ra viện.

- Đỗ Xuân T bị thương tích nhẹ không đi khám điều trị ở cơ sở y tế.

- Đỗ Văn Đoàn bị vết bầm tím ở hai gò má đi khám ở Phòng khám đa khoa Bảo An.

- Xe máy điện nhãn hiệu JVCeco, không đeo biển số của T và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 29X1-226.23 của S bị hư hỏng một phần.

Quá trình điều tra:

- Đoàn Văn S giao nộp: 01 dao dài 45,5cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, chuôi màu đen dài 7,5cm; 01 tuýp sắt dài 65,5cm, đường kính 3,5cm.

- Đỗ Văn Đoàn giao nộp: 01 đoạn gậy tre dài 138,5cm, đường kính đầu to là 2,8cm, đầu nhỏ là 2cm.

- Đỗ Xuân T giao nộp: 01 tuýp sắt dài 123 cm, đường kính 3,2cm

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 7162 ngày 24/9/2025 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận đối với Đỗ Văn Đoàn:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn Đoàn tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Không xác định cơ chế hình thành thương tích của Đỗ Văn Đoàn do không còn dấu vết thương tích.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 7161 ngày 24/9/2025 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận đối với Đỗ Xuân T: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với từng thương tích như sau:

- Diện sẹo mặt trước 1/3 trên cánh tay trái kích thước lớn: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.3, Chương 8).

- Diện sẹo mặt trước 1/3 dưới cánh tay trái kích thước trung bình: 02% (áp dụng Nguyên tắc 1 và mục I.2, Chương 8).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Xuân T tại thời điểm giám định là: 05% (năm phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của Đỗ Xuân T do vật tày tác động gây nên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 7163 ngày 24/9/2025 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận đối với Đoàn Văn S: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với từng thương tích như sau:

- Vết thương đang liền sẹo ở vùng đỉnh trái kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và mục I.1, chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo tại đốt 1 ngón I tay phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và mục I.1, chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo tại mặt trong đốt 2 ngón III tay phải kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và mục I.1, chương 8).

- Gãy xương mũi trái không ảnh hưởng đến chức năng thở: 7% (áp dụng Mục II.3.1, Chương 12).

- Gãy đầu xa đốt 2 ngón I tay phải: 02% (áp dụng Mục VI.7.2, Chương 7).

- Gãy đầu xa đốt 2 ngón III tay phải: 01% (áp dụng Mục VI.7.3, Chương 7).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Văn S tại thời điểm giám định là: 12% (mười hai phần trăm).

Không xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với xuất huyết kết mạc mắt trái không ảnh hưởng thị lực và bầm tụ máu đang thoái triển màu tím - vàng tại vùng mũi - dưới mắt hai bên do Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có mục xét tính. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của Đoàn Văn S do vật tày tác động gây nên.

Cơ quan CSĐT – Công an TP Hà Nội đã có Công văn đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ công an tách tỷ lệ thương tích đối với Đoàn Văn S. Công văn số 3642/C09 – TT1 ngày 20/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: “Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định :

+ Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của các tổn thương nêu trong Công văn gồm: Vết thương đang liền sẹo ở vùng đỉnh trái, Gãy xương mũi trái không ảnh hưởng đến chức năng thở, Xuất huyết kết mạc mắt trái không ảnh hưởng thị lực. Bầm tụ máu đang thoái triển màu tím - vàng tại vùng mũi - dưới mắt hai bên. Vùng gò má trái không có dấu vết tổn thương. Không có hội chứng chấn động não là 8% (tám phần trăm).

+ Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của các tổn thương gồm: Vết thương đang liền sẹo tại đốt 1 ngón I tay phải, Vết thương đang liền sẹo tại mặt trong đốt 2 ngón III tay phải, Gãy đầu xa đốt 2 ngón I, gãy đầu xa đốt 2 ngón III tay phải là 5% (năm phần trăm).

Bản kết luận giám định số 7134/KL-KTHS ngày 30/9/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An ra kết luận: Mẫu vật bằng kim loại dài 45,5cm, một lưỡi sắc, nhọn, chiều

dài lưỡi 27,3 cm, chiều rộng nhất 5,1 cm, tay cầm dài 17,2 cm, Mẫu vật gửi giám định là vũ khí thô sơ, không phải dao có tính sát thương cao.”

- Bản kết luận định giá tài sản số 05 Ngày 12/03/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND xã Ứng Hòa kết luận:

+ Phần hư hỏng của xe gắn máy hai bánh điện, không đeo biển số, nhãn hiệu JVCeco, số loại: SS; màu S Đen; số khung” RL9Y9EKHDRT35126; số động cơ: JVC60V800WD2400301961 trị giá là 836.000 đồng (tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

+ Phần hư hỏng của xe mô tô biển số 29X1-226.23, nhãn hiệu YAMAHA; số loại: Siries; màu S Xanh; Đăng ký lần đầu ngày 13/7/2013 trị giá là 683.000 đồng (Sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Tổng cộng 1.519.000 đồng (Một triệu, năm trăm mười chín nghìn đồng).

Tiến hành làm việc với chính quyền địa phương thôn Nhân Trai xác định: Các đối tượng Đoàn Văn S, Đỗ Xuân T có hành vi đánh nhau trên đường I214 ở thôn Nhân Trai, xã Ứng Hòa và việc S cầm dao đi trên đường làng thôn Nhân Trai để tìm đánh T... đã gây huyên náo, hoang mang, lo sợ cho người dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Tại Bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 25/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – TP Hà Nội đã truy tố các bị cáo Đỗ Xuân T và Đoàn Văn S có lý lịch nêu trên ra trước Toà án để xét xử về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Khoản 1 và Điểm b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – TP Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 318 đối với bị cáo T, Điểm b Khoản 2 Điều 318 đối với bị cáo S; Điều 38; các Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS: Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội Gây rối trật tự công cộng; Đề nghị phạt bị cáo Đoàn Văn S từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2026; Đề nghị phạt Đỗ Xuân T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo là thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hà Nội và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội và Kiểm sát viên... trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17h ngày 08/9/2025, tại thôn Nhân Trai, Ứng Hòa, TP Hà Nội, Đoàn Văn S dùng tay nắm nhiều phát vào đầu, mặt của ông Đoàn nhưng không gây thương tích gì. Do bức xúc Đoàn bị đánh. Khoảng hơn 17h ngày 10/9/2025, tại đường I214 ở thôn Nhân Trai, xã Ứng Hòa, TP Hà Nội, Đỗ Xuân T (em trai Đoàn) dùng tay nắm nhiều phát vào mặt, rồi vật nhau ra đường làm Đoàn Văn S gây thương tích 8% cho S và đạp đổ xe mô tô của S gây thiệt hại 683.000 đồng; S dùng miệng cắn vào tay T gây thương tích 5% cho T;

Sau khi được người dân can ngăn, Đoàn Văn S về nhà, mang theo 01 dao dài 45,5cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, chuôi màu đen dài 7,5cm đi tìm đánh T, S đến trang trại nhà T dùng dao chém xe máy điện của T gây thiệt hại 836.000 đồng, sau đó S tiếp tục cầm dao ra khu vực đình thôn Nhân Trai và trang trại nhà Đỗ Văn Đoàn tìm đánh T.

Do bức tức vì bị S đập phá tài sản và đi tìm đánh con gái, T và Đoàn mang theo hung khí là gậy tre và tuýp sắt đến nhà S, tại đây, T dùng tuýp sắt đánh gây thương tích 5% cho Đoàn Văn S; Quá trình T và S đánh nhau trên đường I214 ở thôn Nhân Trai, xã Ứng Hòa, TP Hà Nội và hành vi S dùng dao đi dọc đường làng tìm đánh T đã gây hoang mang dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

Mặc dù các bên đã chủ động rút yêu cầu xử lý nhau về hành vi Cố ý gây thương tích và đã được cơ quan tố tụng không khởi tố. Tuy nhiên, bằng việc T, S đánh nhau trên đường làng và việc S cầm dao đi dọc đường làng tìm đánh T gây huyên náo cả một vùng thôn quê đã hội đủ các dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại Khoản 1 Điều 318 BLHS đối với T và Điểm b Khoản 2 Điều 318 BLHS đối với S.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực thôn Nhân Trai, xã Ứng Hoà... khiến dư luận hết sức bất bình. Vì vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ sức răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cân nhắc đến việc các bị cáo quá trình tố tụng tỏ ra thành khẩn khai báo và thật sự có thái độ ăn năn hối cải; đã chủ động gấp gờ thăm hỏi, hoá giải mâu thuẫn; Để xảy ra sự việc nêu trên, bản thân cả hai bên đều có lỗi khi thiếu kiểm chế, đẩy sự việc vượt quá tầm kiểm soát, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ... là các tình tiết quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS mà giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho các bị cáo để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

Xét bị cáo Đoàn Văn S có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích và gây mất trật tự công cộng nhưng vẫn không chịu tu tâm, phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý... chứng tỏ sự coi thường và bất chấp pháp luật. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để thấm thía với tội lỗi của mình đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Đối với Đỗ Xuân T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng...nên không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền nơi cư

trú kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt về sau.

[4] Về các vấn đề liên quan:

- Đối với hành vi đánh nhau gây thương tích giữa Đỗ Xuân T và Đoàn Văn S ngày 10/9/2025:

Khi đánh nhau ở đường liên thôn: T dùng chân tay không đánh gây tổn hại 08% sức khỏe cho Đoàn Văn S; S dùng miệng cắn vào cánh tay trái của T gây tổn hại 5% sức khỏe cho Đỗ Xuân T. S khai T cầm gậy từ phía sau đánh vào đầu S còn T khai vết thương của S là do S ngã va chạm vào cột mốc ở đê đường... Cơ quan điều tra đã cho đối chất nhưng hai bên giữ nguyên lời khai, tại hiện trường không thu giữ được vật chứng liên quan, không có người làm chứng... do đó không có cơ sở xác định T dùng hung khí đánh gây thương tích cho S.

Khi đánh nhau ở trang trại của S: Đỗ Văn Đoàn và Đỗ Xuân T đi đến trang trại tìm đánh S. Khi đến nơi T và S mỗi người cầm một đoạn tuýp sắt đánh nhau. T dùng tuýp sắt vụt trúng tay phải của S, làm S bị thương tích ở tay phải, tổn hại 05% sức khỏe.

Do hành vi đánh nhau T và S diễn ra ở 2 thời điểm, địa điểm khác nhau, Viện khoa học hình sự - Bộ công an đã có công văn tách tỷ lệ thương tích. Mặt khác do sau khi xảy ra sự việc Đoàn, T, S đã hòa giải, S có quan điểm không yêu cầu khởi tố đối với T, Đoàn về hành vi gây thương tích. T, Đoàn có quan điểm không yêu cầu khởi tố đối với S về hành vi gây thương tích. Do vậy Công an xã Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, S là có căn cứ.

- Về hành vi Đỗ Xuân T, Đoàn Văn S có hành vi cố ý làm hư hỏng xe mô tô, xe máy điện của nhau. Do các tài sản trên bị hư hỏng dưới 2.000.000 đồng, bản thân S, T không có tiền án, tiền sự gì về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Do vậy hành vi trên của T, S không cấu thành tội "*hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*" quy định tại điều 178 Bộ luật Hình sự. Công an xã Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, T là phù hợp.

- Đối với hành vi của Đỗ Văn Đoàn chửi bới, cầm gậy đập vào cửa trang trại nhà S tối ngày 10/9/2025 nhưng chưa gây thiệt hại, sự việc lại xảy ra ngoài cánh đồng cách xa khu dân cư nên chưa đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Gây rối trật tự công cộng*" quy định tại Điều 318 - Bộ luật hình sự. Công an xã Ứng Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn Đoàn là có cơ sở.

- Đối với hành vi Đoàn Văn S sử dụng 01 con dao là vũ khí thô sơ để thực hiện hành vi gây rối. Do S chưa có tiền án, tiền sự về một trong các hành vi "*Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ*" nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép vũ khí thô sơ*" quy định tại điều 306 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình tố tụng, hai bên đã tiến hành hoà giải, thỏa thuận bồi thường cho nhau theo đó gia đình Đỗ Xuân T đã bồi thường cho Đoàn Văn S 50.000.000đ. Tại phiên toà hôm nay không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm 01 con dao, 01 gậy tre, 02 tuýp sắt là hung khí gây án đều đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo Đoàn Văn S và Đỗ Xuân T phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng ”.

2. *Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên:*

Phạt bị cáo Đoàn Văn S 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2026. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác Thi hành án.

3. *Áp dụng Khoản 1 Điều 318; Điều 38; các Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên:*

Phạt bị cáo Đỗ Xuân T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Xuân T cho UBND xã Ứng Hoà, TP Hà Nội kết hợp gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:* Tịch thu tiêu huỷ:

01 dao dài 45,5cm, phần lưỡi sắc nhọn dài 27,3cm, phần rộng nhất 5,1cm, phần tay cầm dài 17,2cm; 01 tuýp sắt dài 65cm, đường kính 3,5cm; 01 tuýp sắt dài 123cm, đường kính 3,2cm; 01 gậy tre dài 138,5cm, đường kính đầu to 2,5cm, đầu nhỏ 2cm.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- Hà Nội theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản số 2026/KV12-173 GN/THA-CA ngày 12/6/2026.

5. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc Đoàn Văn S, Đỗ Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn luật định;

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW- Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 – TP Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 12 – TP Hà nội;
- UBND xã Ứng Hoà, TP Hà Nội.
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Phong

